

Số: *Kon Tum, ngày tháng năm*

**BÁO CÁO**  
**Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum nhận được Công văn số 2496/SKHĐT-TH, ngày 08/10/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Sở Tư pháp thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021- 2025 tỉnh Kon Tum*” (sau đây gọi tắt là *dự thảo Nghị quyết*). Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản pháp luật có liên quan, căn cứ Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Điều 52 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sau đây gọi tắt là *Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*); Sở Tư pháp báo cáo thẩm định như sau:

**1. Thẩm quyền ban hành:**

Khoản 2 Điều 10 Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021- 2025 quy định: “*Căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 quy định tại Quyết định này, khả năng tài chính và đặc điểm tình hình của địa phương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025*”.

Căn cứ quy định nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

**2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết:**

2.1. *Phạm vi điều chỉnh:* Sở Tư pháp nhận thấy phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với quy định của pháp luật và các nội dung khác có trong dự thảo Nghị quyết.

2.2. *Đối tượng áp dụng:* Đối tượng áp dụng được dự kiến tại gạch đầu dòng (-) thứ nhất Điều 2 dự thảo Nghị quyết đề nghị biên tập lại như sau để đảm bảo

tính thống nhất với các quy định khác trong dự thảo, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 4 Luật Đầu tư công: “*Các sở, ban, ngành và các đơn vị khác thuộc tỉnh; các huyện, thành phố và các đơn vị khác sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum (sau đây gọi tắt là các sở, ban, ngành, địa phương)*”. Tương tự, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các điều khác trong dự thảo để đảm bảo việc sử dụng từ ngữ được thống nhất.

### **3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật:**

Về cơ bản, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với quy định trong các văn bản có giá trị pháp lý cao hơn. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét chỉnh lý, bổ sung một số vấn đề sau:

3.1. Đề nghị biên tập lại đối tượng áp dụng được dự kiến tại gạch đầu dòng (-) thứ nhất Điều 2 dự thảo Nghị quyết với lý do đã được trình bày tại điểm 2.2, mục 2 của Báo cáo này.

3.2. Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo mới quy định về nguyên tắc chung phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh mà chưa quy định về nguyên tắc cụ thể để phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị này<sup>(1)</sup>. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3.3. Điều 4 dự thảo có tiêu đề là: “*Nguyên tắc chung phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025*”. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 4 dự thảo còn quy định về nguyên tắc cụ thể phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 áp dụng đối với các huyện, thành phố. Như vậy, nội dung tại khoản 2 Điều 4 dự thảo không phù hợp với tiêu đề của Điều 4. Do nội dung tại khoản 2 Điều 4 dự thảo không phù hợp với tiêu đề của Điều 4 nên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, biên tập lại để đảm bảo nội dung của Điều 4 thống nhất với tiêu đề của Điều<sup>(2)</sup>. Tương tự, khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị quyết không phù hợp với tiêu đề của Điều 7. Bên cạnh đó, quy định chuyển tiếp tại khoản 3 Điều 7 chưa cụ thể, chưa rõ chuyển tiếp quy định nào trong các quy định trước đây. Trong trường hợp cần có quy định chuyển tiếp, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo đưa khoản 3 Điều 7 dự thảo về Điều 9 dự thảo đồng thời tham mưu quy định cụ thể nội dung cần chuyển tiếp.

3.4. Điểm 4 khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định về tiêu chí đơn vị hành chính gồm: “*...số xã đặc biệt khó khăn; số thôn, tổ dân phố (gọi chung là thôn) của từng huyện, thành phố*”. Sở Tư pháp nhận thấy, thực tế trên địa bàn tỉnh

<sup>1</sup> Nguyên tắc cụ thể phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước được quy định cho các huyện, thành phố.

<sup>2</sup> Theo quan điểm của Sở Tư pháp, khoản 2 Điều 4 dự thảo nên tách thành 01 Điều riêng và quy định sau Điều quy định về nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

Kon Tum hiện nay, ngoài thôn, tổ dân phố còn có làng (*trương đương thôn, tổ dân phố*). Vì vậy, đề nghị bổ sung tiêu chí về đơn vị hành chính như sau: “...*số xã đặc biệt khó khăn; số thôn, làng, tổ dân phố (gọi chung là thôn) của từng huyện, thành phố*”.

3.5. Theo dự kiến tại Điều 9 dự thảo Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 20/12/2020. Việc dự kiến cụ thể thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị quyết là đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo theo dõi thời điểm ký ban hành Nghị quyết để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết phù hợp với khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật<sup>3</sup>.

3.6. Đối với cách xác định số điểm của từng tiêu chí cụ thể để làm cơ sở phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương (*khoản 4 Điều 5*); cách xác định số điểm của từng tiêu chí cụ thể để làm cơ sở phân bổ vốn hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thành phố và mức vốn hỗ trợ (*khoản 2 Điều 6*) đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với các cơ quan có liên quan căn cứ theo tình hình thực tiễn tại địa phương tính toán, xác định cho phù hợp trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm về nội dung này (*Sở Tư pháp không thẩm định nội dung này*).

#### **4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết chưa được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo căn cứ quy định tại Chương V, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Mẫu số 16, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để trình bày đúng. Cụ thể, cơ quan chủ trì soạn thảo sử dụng số Ả-rập (1, 2..) để đánh thứ tự các khoản trong Điều; sử dụng chữ cái tiếng Việt (a, b...) để đánh thứ tự các điểm trong khoản; mỗi điểm trong bố cục của văn bản chỉ được thể hiện một ý và phải được trình bày trong một câu hoàn chỉnh hoặc một đoạn, không sử dụng các ký hiệu khác để thể hiện các ý trong một điểm...

#### **5. Trình tự, thủ tục xây dựng văn bản**

Cơ quan soạn thảo đã chủ trì, phối hợp tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp tổ chức việc đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định tại Điều 120 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

#### **6. Điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh**

---

<sup>3</sup> Đảm bảo sau ít nhất là 10 ngày kể từ ngày ký ban hành

Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh sau khi Sở Kế hoạch và Đầu tư điều chỉnh lại nội dung được đề nghị trong Báo cáo này. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị thực hiện theo Điều 122, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo khi tiếp nhận báo cáo thẩm định thực hiện việc tiếp thu ý kiến thẩm định hoặc giải trình (*trong trường hợp không tiếp tiếp thu ý kiến thẩm định*). Khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đồng thời gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý tới Sở Tư pháp để theo dõi theo quy định tại Điều 130, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum*”./.

***Nơi nhận:***

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT; XDKTr&TDTHPL/STP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Vương Văn Tuyên**